

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng công ty CP Đầu tư Quốc tế Viettel cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi là “Đại hội”).

2. Quy chế này quy định cụ thể về hồ sơ ứng cử, đề cử, nguyên tắc và thể thức bầu cử thành viên HĐQT Tổng Công ty CP Đầu tư Quốc tế Viettel.

Điều 2. Mục tiêu.

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp, điều lệ công ty và các thông lệ tại Việt Nam;

2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, quyền lợi của cổ đông và công ty.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH VỀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Các nội dung về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu tại Đại hội là: **01 thành viên.**

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị.

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.

- Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Điều 4. Đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị.

1. Nguyên tắc đề cử, ứng cử.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT Tổng công ty. Cổ đông có thể tự ứng cử mình, đề cử ứng viên hoặc cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên vào HĐQT.

Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử không đủ số lượng cần thiết, số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử bao gồm:

- Thông báo đề cử ứng viên HĐQT (mẫu đính kèm theo thông báo đề cử thành viên HĐQT)
- Bản gốc Sơ yếu lý lịch (mẫu 04);
- Bản gốc Bản công bố thông tin (mẫu Phụ lục III Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020);
- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn, giấy tờ tùy thân của ứng viên.

3. Nơi nhận hồ sơ đề cử, ứng cử.

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải gửi trực tiếp hoặc gửi bằng phương thức bảo đảm qua đường bưu điện về địa chỉ:

Văn phòng Hội đồng quản trị - Tổng công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel.

Tầng 39, 40 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Ghi chú: Để công tác chuẩn bị tài liệu, tổ chức các thủ tục bầu cử được nhanh chóng và đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, trân trọng đề nghị cổ đông gửi hồ sơ đề cử, ứng cử tới địa chỉ nêu trên trước ngày 17/6/2022. Trong trường hợp không thể gửi hồ sơ kịp thời hạn trên, đề nghị cổ đông scan hồ sơ đề cử, ứng cử gửi trước về địa chỉ mail theo thời hạn quy định rồi gửi hồ sơ gốc cho Ban tổ chức khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội vào ngày 17/06/2022.

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Điều 5. Hình thức và phương thức bầu cử.

1. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo hình thức trực tiếp tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết được xác định:

Tổng số phiếu biểu quyết = Tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền x Số thành viên Hội đồng quản trị được bầu.

Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng viên hoặc phân chia số phiếu biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên.

2. Mỗi cổ đông được phát một (01) phiếu bầu cử thành viên HĐQT/ hoặc bầu qua phần mềm trong đó đã ghi sẵn tên các ứng viên.

3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng cử viên; mã cổ đông, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Tổng công ty. Cổ đông có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức để đổi phiếu bầu khác.

4. Cổ đông lựa chọn bầu cử theo 1 trong 2 hình thức:

- Hình thức bầu dồn đều phiếu: Nếu cổ đông bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên hoặc chia đều phiếu bầu của mình cho nhiều ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu vào ô ở cột **“Bầu dồn đều phiếu”** ứng với tên của ứng viên muốn bầu, số phiếu bầu sẽ được dồn toàn bộ cho một ứng viên (trường hợp chọn một ứng viên) hoặc chia đều cho các ứng viên được chọn (trường hợp chọn nhiều ứng viên).

Khi cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu vào ô ở cột **“Bầu dồn đều phiếu”** số phiếu biểu quyết sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn và lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân lẻ nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ.

- Hình thức điều chỉnh số phiếu: cổ đông muốn bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu biểu quyết cho ứng viên đó vào cột **“Số phiếu biểu quyết”** ứng với tên ứng viên muốn bầu. Nếu cổ đông không bầu cho ứng viên nào thì để trống hoặc điền số **“0”**.

- Trong trường hợp cổ đông vừa đánh dấu vào cột “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng vào cột “Số phiếu biểu quyết” thì kết quả được lấy theo số lượng phiếu bầu tại cột “Số phiếu biểu quyết”.

- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông được bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng thành viên HĐQT cần bầu.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông có thể sửa trên phần mềm trước khi gửi kết quả, trường hợp bầu bằng phiếu bầu thì đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

5. Tổng số phiếu biểu quyết trên phiếu bầu cử của mỗi cổ đông không được vượt quá số cổ phần sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT cần bầu.

6. Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 7 Điều này.

7. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Tổng công ty phát và/hoặc không có dấu của Tổng công ty;

- Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều này;

- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới).

- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông.

- Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu.

- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 6. Bỏ phiếu và kiểm phiếu.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu; Trường hợp bầu cử thông qua ứng dụng điện tử, việc bỏ phiếu được bắt đầu và kết thúc theo thông báo từ Chủ tọa Đại hội;

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trường hợp thực hiện thông qua ứng dụng điện tử, Ban kiểm phiếu thông báo về số lượng trước khi tiến hành kiểm phiếu. Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 7. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử và công bố kết quả bầu cử.

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu biểu quyết cao nhất.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó để chọn người có số phiếu cao hơn.

3. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
- Thành phần Ban kiểm phiếu;
- Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
- Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
- Kết quả bầu cử;
- Chữ ký của Trưởng ban Ban kiểm phiếu.

4. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tịch Đại hội và Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 8. Hiệu lực.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hải Lý

BẢN DỰ THẢO